

THÔNG TIN THUỐC THÁNG 08/2025
((V/v cập nhật thông tin thuốc Azithromycin))

Kính gửi: Các khoa, phòng điều trị Trung tâm Y tế khu vực Giá Rai.

Nhằm mục đích sử dụng thuốc an toàn hợp lý và kịp thời cho điều trị, đơn vị thông tin thuốc xin tóm tắt thông tin về thuốc Azithromycin có trong danh mục thuốc trung tâm y tế khu vực Giá Rai như sau:

- 1. Loại thuốc:** kháng sinh nhóm Macrolid
- 2. Chỉ định, liều dùng:**

2.1. Chỉ định:

Azithromycin được chỉ định để điều trị các trường hợp nhiễm khuẩn gây ra bởi vi khuẩn nhạy cảm bao gồm:

- Viêm xoang cấp do vi khuẩn.
- Viêm tai giữa cấp do vi khuẩn.
- Viêm họng, viêm amidan do liên cầu beta (*Streptococcus pyogenes*).
- Đợt cấp của viêm phế quản mạn mức độ nhẹ đến trung bình.
- Viêm phổi mắc phải cộng đồng.
- Nhiễm khuẩn da và mô mềm không biến chứng.
- Viêm niệu đạo và viêm cổ tử cung do *chlamydia trachomatis* hoặc *Neisseria gonorrhoeae*.

- Bệnh lý viêm vùng chậu hông, bệnh lậu không biến chứng
- Bệnh hạ cam, bệnh Lyme, bệnh sốt mò
- Bệnh tiêu chảy do nhiễm trùng

2.2. Liều dùng:

Người Lớn:

- **Viêm họng, viêm amidan:** Liều thông thường là liều 500mg vào ngày đầu tiên, sau đó dùng liều 250mg x 1 lần/ngày vào ngày 2-5 (tổng liều 1,5g trong 5 ngày).
- **Viêm xoang cấp:** Liều thông thường là liều 500mg x 1 lần/ngày trong vòng 3 ngày.

- **Đợt cấp của viêm phế quản mạn mức độ nhẹ đến trung bình:** Liều thông thường là liều 500mg vào ngày đầu tiên sau đó dùng liều 250mg x 1 lần/ngày vào ngày 2-5 (tổng liều 1,5g trong 5 ngày). Hoặc dùng liều 500mg x 1 lần/ngày trong vòng 3 ngày.

- **Viêm phổi mắc phải cộng đồng mức độ nhẹ đến trung bình:** Liều thông thường là liều 500mg vào ngày đầu tiên sau đó dùng liều 250mg x 1 lần/ngày vào ngày 2-5 (tổng liều 1,5g trong 5 ngày).

- **Nhiễm khuẩn da và mô mềm không biến chứng:** Liều thông thường là liều 500mg vào ngày đầu tiên sau đó dùng liều 250mg x 1 lần/ngày vào ngày 2-5 (tổng liều 1,5g trong 5 ngày).

- **Nhiễm khuẩn do *chlamydia trachomatis* không biến chứng, bao gồm viêm niệu đạo hoặc viêm cổ tử cung do lậu:** uống liều duy nhất 1000mg.

- **Nhiễm khuẩn do *Neisseria gonorrhoeae*:** Liều 1000mg hoặc 2000mg dùng đồng thời với 250mg hoặc 500mg ceftriaxon theo các hướng dẫn điều trị.

- Tiêu chảy do *Shigella* (ly trực khuẩn): azithromycin 0,5 g/ngày x 3 ngày^(*).

- Tiêu chảy do *E.coli* (*ETEC*, *EHEC*), *Campylobacter*, *Yersinia*, *Salmonella*, *Vibrio sp*: azithromycin 0,5 g/ngày x 5 ngày^(*).

- Bệnh Sốt mò: Azithromycin 500 mg uống một lần/ngày x 1-3 ngày^(*)

Trẻ em:

- Viêm tai giữa cấp: trẻ \geq 6 tháng dùng liều duy nhất 30mg/kg (tối đa 1,5g) hoặc dùng liều 10mg/kg x 1 lần/ngày trong vòng 3 ngày. Ngoài ra, cũng có thể dùng liều 10mg/kg x 1 lần/ngày vào ngày đầu tiên, sau đó dùng liều 5mg/kg x 1 lần/ngày vào ngày 2-5.

- Viêm họng và viêm amidan: liều thông thường cho trẻ \geq 2 tuổi là 12mg/kg (tối đa 500mg) x 1 lần/ngày trong vòng 5 ngày.

- Viêm xoang cấp: liều thông thường cho trẻ \geq 6 tháng là 10mg/kg x 1 lần/ngày trong vòng 3 ngày.

- Viêm phổi mắc phải tại cộng đồng: Liều thông thường cho trẻ \geq 6 tháng là liều đơn 10mg/kg (tối đa lên tới 500mg) vào ngày đầu tiên, sau đó dùng liều 5mg/kg x 1 lần/ngày (tối đa 250mg/ngày) vào ngày thứ 2-5. Hoặc Azithromycin 10 mg/kg/24 giờ, uống một lần khi đói, có thể dùng 5 ngày. Trong một số trường hợp có thể dùng tới 7 - 10 ngày^{(**),(***)}.

- Tiêu chảy do vi khuẩn tả (*Vibrio cholera*), *Campylobacter*: Azithromycin 6 - 20mg/kg x 1 lần/ngày x 1-5 ngày^(**)

3. Chống chỉ định: Chống chỉ định cho bệnh nhân quá mẫn với nhóm macrolid. Có tiền sử vàng da ứ mật/rối loạn chức năng gan do sử dụng azithromycin.


4. Tương tác thuốc: Chống chỉ định dùng đồng thời Azithromycin với các thuốc sau đây vì tăng nguy cơ kéo dài khoảng QT, xoắn đỉnh.

- Theo quyết định 5948/QĐ-BYT ngày 30/12/2021 như sau: Domperidon, Haloperidol, Sparfloxacin, Thioridazin.


CHỦ TỊCH HĐT & ĐT


BSKKII. Trần Hồng Dũng

KHOA DƯỢC-TTB-VTYT


DSCKII. Lương Chất Lường

ĐV THÔNG TIN THUỐC


DSCKI. Nguyễn Văn Dự

Danh mục tài liệu tham khảo:

- Tờ HDSĐ thuốc Zaromax 500
- Dược thư quốc gia Việt Nam 2022
- Quyết định số 5948/QĐ-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2021
- (*) Quyết định số 5642/QĐ-BYT ngày 31/12/2015, Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị một số bệnh truyền nhiễm
- (***) Quyết định số 3312/QĐ-BYT ngày 07/8/2015, Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị một số bệnh thường gặp ở trẻ em
- (***) Quyết định số 708/QĐ-BYT ngày 02/3/2015, Hướng dẫn sử dụng kháng sinh